TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày: 08-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Hạnh
Ông Bùi Văn Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toản - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1982 tại Yên Thế - Bắc Giang. Nơi cư trú: Bản A, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị D; có vợ và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/3/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 38 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1965. Đã chết. Nơi cư trú trước khi chết: Thôn A, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Tụng*:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966. Là vợ của người bị hại.

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985. Là con ruột của người bị hại.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987. Là con ruột của người bị hại.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992. Là con ruột của người bị hại.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998. Là con ruột của người bị hại.

Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 2001. Là con ruột của người bị hại.

Cùng cư trú tại: Thôn A, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị N, chị Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Anh V ủy quyền cho ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1974. Cư trú tại: Thôn A, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội (Là em ruột của người bị hại) tham gia tố tụng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/3/2018). Ông Nguyễn Văn N có mặt.

- *Bị hại:* Chi cục quản lý đường bộ X.x. Địa chỉ trụ sở; Thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

- *Người đại diện hợp pháp:* Ông Nguyễn Thành T – Phó Chi cục trưởng Chi cục quản lý đường bộ X.x (Theo quyết định phân công nhiệm vụ lãnh đạo Chi cục số 15/QĐ-CCQLĐBI.1 ngày 16/01/2017 của Chi cục trưởng Chi cục quản lý đường bộ X.x). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Ngô Trung K, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số nhà 2xx, tổ x, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

- *Người đại diện hợp pháp:* Bà Dương Thị Kim D, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số nhà 2xx, tổ x, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hòa Bình. (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/4/2018). Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Anh Bùi Văn C, sinh năm 1985. Địa chỉ: Xóm T 2, xã N, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Là người làm chứng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 27/01/2018, Hoàng Văn C một mình điều khiển xe ôtô BKS 98C-059.xx kéo theo sơmi rơmooc BKS 98R-001.xx đi từ Bắc Giang lên Sơn La chở hàng. Vào hồi 11 giờ 59 phút, xe của C điều khiển đi đến Km 98+500 QL6 đoạn dốc Quy Hậu thuộc địa phận xã Quy Hậu, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Lúc này trời mưa, đường trơn và xe đi với tốc độ 51 km/h khi xuống dốc quanh co nên Hoàng Văn C không làm chủ được tình thế; không xử lý vô lăng kịp, không kịp đạp phanh nên xe của C đã đâm vào dải tường phòng vệ mềm bên phải đường theo chiều xe đi, tiếp tục trượt lướt và đâm vào ông Nguyễn Văn T khi đó đang đứng cạnh xe môtô dựng bên lề đường để nghe điện thoại. Lúc này C đã kịp phanh và đánh lái nhưng xe do C điều khiển vẫn đâm va vào bên trái xe tải đi ngược chiều, BKS 28C-039.xx do anh Bùi Văn C điều khiển mới dừng lại được. Hậu quả tai nạn: ông Nguyễn Văn T bị tử vong, các xe ôtô BKS 98C-059.xx, xe ôtô BKS 28C-039.xx, xe môtô BKS 33R1-76xx của ông Nguyễn Văn T bị hư hỏng.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường thì đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường đèo dốc, vòng cua quanh co, mặt đường trải nhựa phẳng nhẵn, lòng đường rộng 8,2 m, lề đường hướng Sơn La – Hà Nội rộng 0,8m, lề đường chiều ngược lại rộng 1,1 m có tường phòng vệ mềm dạng tôn sóng mạ kẽm. Đây là đoạn đường hai chiều, tim đường có hai vạch sơn kẻ đường; một vạch kẻ liền, một vạch kẻ đứt. Vị trí va chạm giữa xe ôtô BKS 98C-059.xx và xe môtô BKS 33R1-67xx tương xứng xuống mặt đường cách cột mốc giao thông là 17,2 m, cách mép đường bên trái hướng Hà Nội – Sơn La là 8,4 m, nằm trên lề đường bên phải. Vị trí va chạm giữa xe ôtô BKS 98C-059.xx và xe ôtô BKS 28C-039.xx tương ứng xuống mặt đường cách mép trục trái xe ôtô 28C-039.xx là 0,6 m, cách mép đường bên trái hường Hà Nội – Sơn La là 2,9 m. Xác định xe ôtô do Hoàng Văn C điều khiển đã đâm vào ông Nguyễn Văn T đang đứng bên lề đường và lấn sang phần đường của xe ôtô do Bùi Văn C điều khiển 0,6 m.

Tại Bản kết luận pháp y số 20/QĐPY-CAT-PC54, ngày 23/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: ông Nguyễn Văn T bị chấn thương vùng đầu, mặt, ngực, bụng, tay, chân do tác động va đập rất mạnh với vật tày rắn gây nên tổn thương: Vỡ, lún xương hộp sọ, gãy vỡ xương hàm dưới bên trái, gãy nhiều xương sườn, gãy kín xương đùi trái và nhiều vết xây sát, xước, rách da rải rác trên cơ thể; ông Nguyễn Văn T chết do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình kết luận: thiệt hại của xe ôtô 28C-039.xx là 12.000.000 *(Mười hai triệu)* đồng, thiệt hại của xe môtô BKS 33R1-76xx là 10.000.000 *(Mười triệu)* đồng, thiệt hại của tường phòng vệ mềm là 54.218.138 *(Năm mươi tư triệu, hai trăm mười tám nghìn, một trăm ba tám)* đồng.

Vật chứng thu giữ và quá trình xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx cùng sơmi rơmoc BKS 98R-001.xx; 01 giấy phép lái xe số 240130560xxx hạng A1, FC mang tên Hoàng Văn C; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, bắt buộc số 003375xxx cho xe ôtô BKS 98C-059.xx; 02 giấy biện nhận thế chấp số 145.14.761.2142xxx.BĐ/GBNTC/MB-MD đối với xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx cùng sơmi romoc BKS 98R-001.xx; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC-3272xxx đối với xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx; 01 ôtô BKS 28C-039.xx cùng các giấy tờ kèm theo gồm: 01 bản sao đăng ký xe ôtô BKS 28C-039.xx; 01 bản photocoppy biên bản vi phạm hành chính đối với Ngô Trung K; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của anh Ngô Trung K đối với xe ôtô BKS 28C-039.xx; 01 giấy phép lái xe số 170089001xxx mang tên anh Bùi Văn C hạng A1, C; 01 xe môtô BKS 33R1-67xx và các giấy tờ kèm theo gồm: 01 giấy phép lái xe số S 771xxx mang tên Nguyễn Văn T; 01 đăng ký xe môtô BKS 33R1-67xx; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, bắt buộc số XM 171190xxx của chủ xe môtô BKS 33R1-67xx; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý vật chứng bằng biện pháp trả lại cho chủ sở hữu là Hoàng Văn C xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx; trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T là bà Nguyễn Thị Nt 01 xe môtô BKS 33R1-67xx và các giấy tờ kèm theo; trả lại cho anh

Ngô Trung K 01 xe ôtô BKS 28C-039.xx và các giấy tờ kèm theo; trả lại cho anh Bùi Văn C giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn C. Các vật chứng còn lại là các giấy tờ liên quan đến xe ôtô BKS 98C-059.xx hiện đang lưu giữ theo hồ sơ chờ xử lý.

Sau khi tai nạn xảy ra, Hoàng Văn C đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn T tổng cộng các khoản là 250.000.000 *(Hai trăm năm mươi triệu)* đồng; đã thỏa thuận và bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu xe ôtô BKS 28C-039.xx là anh Ngô Trung K 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại đối với tường phòng vệ mềm cho đại diện cơ quan quản lý đường bộ là Chi cục quản lý đường bộ X.x số tiền 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T, anh Ngô Trung K có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn C. Đại diện hợp pháp của Chi cục quản lý đường bộ X.x có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm dân sự đối với Hoàng Văn C.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSTL, ngày 16/8/2018 đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã phản ánh; bị cáo nhận tội, không kêu oan và xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Đại diện các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và giữ nguyên ý kiến xin cho bị cáo miễn trách nhiệm hình sự. Người làm chứng khẳng định đúng những tình tiết được chứng kiến như nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã có ý thức khắc phục mọi hậu quả gây ra, đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn đã ra đầu thú. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: những vật chứng đã được cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu là hợp pháp nên không đề nghị xem xét, các vật chứng còn lại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại, đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy

tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Vào hồi 11 giờ 59 phút, ngày 27/01/2018, Hoàng Văn C đã có hành vi điều khiển xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx kéo theo sơmi romoc BKS 98R-001.xx đi với tốc độ 51 km/h khi xuống đoạn đường dốc, quanh co trong điều kiện đường mưa trơn nên không làm chủ được tốc độ đã đâm va vào dải phòng vệ mềm bên phải theo chiều đi, cán lướt qua người và xe môtô của ông Nguyễn Văn T đang đứng trong lề đường, sau đó lấn sang trái đường và tiếp tục đâm va với xe ôtô BKS 28C- 039.xx gây tai nạn giao thông. Hậu quả là ông Nguyễn Văn T tử vong, các phương tiện giao thông là 02 xe ôtô và 01 xe môtô bị hư hỏng. Theo quy định tại khoản 3, Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 thì người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong trường hợp đường vòng, đường có địa hình quanh co, đèo dốc. Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường. Hoàng Văn C đã không tuân thủ đúng quy định nêu trên khi tham gia giao thông nên gây tai nạn với hậu quả làm 01 người chết. Lỗi gây tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn C đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản pháp luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm hại đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 01 người chết, làm hỏng hóc các phương tiện giao thông khác. Bị cáo Hoàng Văn C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân Hoàng Văn C có giấy phép lái xe phù hợp với phương tiện mình điều khiển, nhưng do chủ quan, cẩu thả đã không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ khi tham gia giao thông. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mình gây ra. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Sau tai nạn bị cáo đã chủ động gặp gỡ và thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại Nguyễn Văn T, cho bị hại Ngô Trung K và cho Chi cục quản lý đường bộ X.x. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã chủ động nhờ người cấp cứu nạn nhân Nguyễn Văn T, bản thân

bị cáo đến cơ quan công an đầu thú. Người đại diện của bị hại Nguyễn Văn T, bị hại Ngô Trung K đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng án treo thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú ổn định. Tuy bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" nhưng thuộc trường hợp đã được xóa án tích. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đây là những điều kiện phù hợp quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, Hội đồng xét xử xét không cần thiết phải cách ly bị cáo Hoàng Văn C khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự là thỏa đáng. Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại thời điểm xét xử, đại diện bị hại Nguyễn Văn T, đại diện Chi cục quản lý đường bộ X.x và bị hại Ngô Trung K không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Các vật chứng thu giữ Cơ quan điều tra đã xử lý bằng biện pháp trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét. Các vật chứng còn lại gồm 01 giấy phép lái xe số 240130560xxx hạng A1, FC mang tên Hoàng Văn C; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, bắt buộc số 003375xxx cho xe ôtô BKS 98C-059.xx; 02 giấy biện nhận thế chấp số 145.14.761.2142xxx.BĐ/GBNTC/MB-MD đối với xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx cùng sơmi romoc BKS 98R-001.xx; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC-3272xxx đối với xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx. Xét đây là những giấy tờ hợp pháp của bị cáo Hoàng Văn C, còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho Hoàng Văn C.

[7] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Hoàng Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì bị cáo có thể bị Tòa án quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C 01 giấy phép lái xe số 240130560xxx hạng A1, FC mang tên Hoàng Văn C; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện, bắt buộc số 003375xxx cho xe ôtô BKS 98C-059.xx; 02 giấy biện nhận thế chấp số 145.14.761.2142xxx.BĐ/GBNTC/MB-MD đối với xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx cùng sơmi rơmoc BKS 98R-001.xx; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC-3272xx đối với xe ôtô đầu kéo BKS 98C-059.xx. *(Các vật chứng hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án).*

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Bị cáo; Bị hại; Đại diện bị hại;
- Cơ quan điều tra – CA Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự - CA Tân Lạc;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn